TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 28-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sĩ;

Ông Phan Ngọc Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Như Ý, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

- Nguyễn Tùng Q, sinh năm 1991; tên gọi khác: H; nơi sinh: Tân H, Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp A, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1957 và bà: Phạm Thị C, sinh năm 1960; có vợ: Trần Thị Liệp E, sinh năm 1993 và có 01 người con là Trần Thị Diệu E, sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Ngày 06/3/2018, Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số 01/QĐ – VKS – TN, ngày 15/3/2018; tạm giam: Không, có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 26/6/2000, có đơn xin vắng mặt.

Người giám hộ của Nguyễn Thị Thùy L: Bà Lê Thị B, sinh năm 1979 (mẹ ruột), có đơn xin vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1999, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1. Lê Thị B, sinh năm 1979, vắng mặt.
Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, vắng mặt.
Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
3. Mai Thị L, sinh năm 1969, vắng mặt.
Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
4. Nguyễn Văn N, sinh năm 1957, có mặt.
5. Phạm Thị C, sinh năm 1960, vắng mặt.
6. Trần Thị Liệp E, sinh năm 1993, vắng mặt.
Cùng địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tùng Q quê ở ấp A, xã K, huyện C, tỉnh An Giang đến ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp lái máy cắt thuê cho anh Nguyễn Văn T. Khoảng 20 giờ ngày 02/3/2018 Nguyễn Tùng Q đi trên đường thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp thì Q phát hiện có 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, loại Angela, màu đỏ - trắng, biển số 66NA – 015.19 đang dựng trong kho nhà của bà Lê Thị B, sinh năm 1979 tại ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, trên xe vẫn còn cắm chìa khóa, kho không đóng cửa và không có người trong coi nên Nguyễn Tùng Q đã nảy sinh ý định lấy trộm. Q lén vào kho dắt xe ra ngoài, khởi động xe điều khiển về nhà ở ấp A, xã K, huyện C, tỉnh An Giang. Về đến nhà Q nói với cha là ông Nguyễn Văn N xe mô tô trên do Q mượn của người khác mà có, sau đó đem xe sang nhà Nguyễn Văn B ở gần nhà Q đã bỏ đi làm thuê để cất giấu. Đến ngày 06/3/2018 Công an huyện Tam Nông bắt được Q và thu hồi được xe mô tô trên.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 06/BKLĐG, ngày 09/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Uỷ ban nhân dân huyện Tam Nông xác định giá trị tài sản như sau: 01 xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại Angela, màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 66NA - 015.19, số máy 009780, số khung 009780, tài sản đã qua sử dụng, giá trị định giá là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Về vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại Angela, màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 66NA - 015.19, số máy 009780, số khung 009780, biển số 66NA - 015.19, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, hiệu SYM, loại Angela, màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 66NA - 015.19, số máy 009780, số khung 009780, biển số 66NA - 015.19 do Nguyễn Thị Thúy N đứng tên giấy đăng ký mô tô.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-TN ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Tùng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Tùng Q khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã trao trả xe cho bị hại và tại phiên tòa hôm nay bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng có ý kiến là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thúy N cho rằng xe do N đứng tên giấy đăng ký xe nhưng N đi học xa nên đã giao xe lại cho em gái là Nguyễn Thị Thúy L quản lý, sử dụng, xe cũng đã nhận lại nên N không có ý kiến và yêu cầu gì trong vụ án này.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" với mức án từ 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 – 18 tháng và giao về chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống để quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại Angela, màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 66NA - 015.19, số máy 009780, số khung 009780, biển số 66NA - 015.19, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, hiệu SYM, loại Angela, màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 66NA - 015.19, số máy 009780, số khung 009780, biển số 66NA - 015.19 do Nguyễn Thị Thúy N đứng tên giấy đăng ký mô tô đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thị Thúy N theo Quyết định số 03/QĐ - XLVC, ngày 15/3/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông.

Tại phần tranh luận bị cáo không nêu ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Nguyễn Tùng Q phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, qua tranh tụng đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tùng Q đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô để trong kho để sử dụng cá nhân. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 7.000.000 đồng, khi thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo trên 18 tuổi, không bị hạn chế về nhận thức, không có nhược điểm về thể chất và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tùng Q cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, gây lo lắng trong cộng đồng dân cư và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của mỗi người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, bất kỳ ai xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật đều sẽ bị trừng trị. Bản thân bị cáo có khả năng nhận thức được đều này nhưng vì muốn có tài sản mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhằm phục vụ cho lợi ích cá nhân mình. Qua đó thấy được ý thức xem thường và bất chấp pháp luật. Tuy bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật nhưng Hội đồng xét xử cũng thấy rằng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo hiện nay có gia đình riêng, đang sống chung với vợ và một con nhỏ sinh năm 2017, vợ bị cáo đang mang thai không lao động được, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, bản thân bị cáo không biết chữ, thuộc hộ nghèo nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội là phù hợp. Do đó, áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại Angela, màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 66NA - 015.19, số máy 009780, số khung 009780, biển số 66NA - 015.19, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, hiệu SYM, loại Angela, màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 66NA - 015.19, số máy 009780, số khung 009780, biển số 66NA - 015.19 do Nguyễn Thị Thúy N đứng tên giấy đăng ký mô tô đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thị Thúy N theo Quyết định số 03/QĐ - XLVC, ngày 15/3/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí:* Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng Q 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2018), giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh An Giang để quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Nhà tạm giữ CAH Tam Nông;
- Cơ quan CSĐT CAH Tam Nông;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Quang Thông